

*
Số 89 -KH/ĐU

KẾ HOẠCH

Chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025 – 2030; đại hội chi bộ cấp trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025 – 2027

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch 377-KH/TU ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ cơ sở và đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025. Ban Thường vụ Đảng ủy đề ra kế hoạch chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025 – 2030; đại hội chi bộ cấp trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2025 – 2027 như sau¹:

I. YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội phải được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy các cấp; bảo đảm an toàn, thiết thực, hiệu quả, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường đoàn kết và niềm tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện đại hội; tập trung lãnh đạo tổ chức thảo luận thật kỹ, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế của từng, có tính khoa học, khả thi cao. Văn kiện đại hội phải chuyển tải được mục tiêu, nhiệm vụ được xác định tại Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến

¹ Đối với đảng bộ, chi bộ cấp cơ sở: nhiệm kỳ mới là nhiệm kỳ 2025-2030, nhiệm kỳ trước là nhiệm kỳ 2020-2025.
Đối với chi bộ trực thuộc: nhiệm kỳ mới là nhiệm kỳ 2025-2027, nhiệm kỳ trước là nhiệm kỳ 2022-2025

năm 2045; Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời, gắn với việc triển khai thực hiện Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; giải pháp triển khai thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, phù hợp với tình hình cụ thể trong thực hiện các Nghị quyết và Chiến lược nêu trên.

3. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, địa bàn, lĩnh vực quan trọng, trọng yếu. Cấp ủy khoá mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; thật sự là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân; có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội các cấp, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước, “làm đến đâu chắc đến đó”; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo các cơ quan đảng, nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ tới. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Phải kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo,... Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên không gian mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ “sót” những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để “lọt” vào cấp ủy khoá mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né

tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, “lợi ích nhóm”, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”,...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách. ***Nhân sự không trúng cử cấp ủy cấp dưới, thì không giới thiệu để bầu cấp ủy cấp trên.***

6. Đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của để tham gia, đóng góp vào các nội dung của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy “cái đẹp” dẹp “cái xấu”; coi trọng, tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh,... của cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội

Đại hội thực hiện 04 nội dung sau:

- (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ trước và xác định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ mới
- (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội cấp trên trực tiếp;
- (3) Bầu ban chấp hành nhiệm kỳ mới
- (4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 03 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp ủy khoá mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

2.1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm hai báo cáo chủ yếu

Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ mới, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy (hoặc kiểm điểm đồng chí bí thư ở những nơi cấp ủy chỉ có 01 người) phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ trước; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ mới.

2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, có kế hoạch, cơ chế, hình thức và thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của: đồng chí ủy viên Ban Chấp hành cấp trên trực tiếp được phân công phụ trách đơn vị, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các tổ chức đoàn thể, các đồng chí cán bộ nguyên lãnh đạo, người lao động trong đơn vị. Ngoài ra, có thể tham khảo ý kiến của giới trí thức, nhà khoa học, chuyên gia.

Đại hội phải bố trí thời gian thoả đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; thảo luận sâu sắc, có tranh luận và phản biện, cầu thị, lắng nghe, tôn trọng, chọn lọc và tiếp thu đúng nguyên tắc, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017, Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới và tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý được ban hành tại Quyết định

số 2260-QĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy. Cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình đặc điểm của cấp mình theo quy định (Phụ lục 1).

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, và các tổ chức chính trị - xã hội

Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp:

- Đảng bộ, chi bộ cơ sở: tháng 4 năm 2025
- Chi bộ cấp trực thuộc đảng bộ cơ sở: tháng 02 năm 2025.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên.

- Cấp cơ sở: nam sinh từ tháng 4 năm 1968, nữ sinh từ tháng 01 năm 1972 trở lại đây
- Cấp trực thuộc: nam sinh từ tháng 7 năm 1965, nữ sinh từ tháng 01 năm 1970 trở lại đây

Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp

- Cấp cơ sở: nam sinh từ tháng 01 tháng 1966, Nữ sinh từ tháng 6 năm 1970 trở lại đây
- Cấp trực thuộc: nam sinh từ tháng 10 năm 1964, nữ sinh từ tháng 5 năm 1969 trở lại đây.

Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức. Thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 3.2 nêu trên.

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên

(1) Nguyên tắc cơ cấu cấp ủy:

Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu “cứng” tham gia ban chấp hành, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của đơn vị.

Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hoà giữa nguồn nhân sự tại chỗ với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các đơn vị có cơ cấu cấp ủy nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ, thì cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị để giới thiệu, chỉ định tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

Phân công, bố trí công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở cơ quan, đơn vị khác đối với các đồng chí bí thư cấp cơ sở đã giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (từ 8 năm trở lên) tại một cơ quan, đơn vị.

Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp ủy thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

Phần đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban chấp hành; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 10% trở lên (tính cho cả nhiệm kỳ); tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm cơ quan, đơn vị. Cấp ủy và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định.

Phần đầu đối mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy (dưới 40 tuổi từ 10% trở lên; từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40%-50%, còn lại trên 50 tuổi).

(2) Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy:

Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy các cấp cơ bản thực hiện như nhiệm kỳ trước đại hội

3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy

Quy trình nhân sự, gồm: (1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy; (2) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy (Phụ lục 2).

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

Việc bầu cử ban chấp hành, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

Thực hiện thí điểm bầu bí thư tại đại hội đối với cấp cơ sở (được Ban Thường vụ Đảng ủy Sở đồng ý) ở những nơi có đủ điều kiện (nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao).

Đối với những nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp ủy khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp ủy có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở: tiến hành đại hội đảng viên, trường hợp đảng bộ có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu. Số lượng đại biểu do cấp ủy triệu tập đại hội quyết định nhưng không quá 80 đại biểu.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội các cấp.

- Đại hội các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội

- Đại hội đảng viên cấp chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở: không quá 01 ngày, bắt đầu từ tháng 01 năm 2025, hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2025.

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 02 ngày, bắt đầu từ tháng 4 năm 2025, hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025.

- Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội và không được tính quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm: cấp trực thuộc vào đầu tháng 01 năm 2025, cấp cơ sở vào đầu tháng 4 năm 2025.

Dùng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ mới trước 06 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau đại hội

Thực hiện việc phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu tình hình thực tiễn.

Đối với cán bộ không tái cử, nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khoẻ và có nguyện vọng công tác, thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (trừ cán bộ có nguyện vọng nghỉ hưu sớm, thì cho nghỉ hưu trước tuổi nhưng không bị trừ tỉ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng trợ cấp một lần theo quy định của pháp luật). Cán bộ còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, cơ quan, đơn vị có khó khăn, không thể sắp xếp, bố trí, thì cần chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên cán bộ nghỉ công tác, cơ bản giữ nguyên chế độ và chờ đủ tuổi nghỉ hưu. Cán bộ không đủ tuổi tái cử hoặc có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, thì kịp thời giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Đảng ủy Sở

- Tham mưu Kế hoạch và hướng dẫn tổ chức đại hội Đảng các cấp.
- Tham mưu đơn vị tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm trước khi triển khai diện rộng.
- Hướng dẫn về công tác nhân sự, thẩm tra kết luận về tiêu chuẩn chính trị cán bộ.

- Tham mưu, thẩm định trình Ban Thường vụ về phương án nhân sự cấp cơ sở.
- Thường xuyên cập nhật, báo cáo tiến độ đại hội các cấp cho Ban Thường vụ.
- Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử hoặc có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi tại các đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo Đảng ủy

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để phổ biến, quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ. Trong đó, nhấn mạnh làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

- Hướng dẫn xây dựng dự thảo nội dung nghị quyết để đại hội thảo luận; hướng dẫn trang trí đại hội, hướng dẫn công tác tư tưởng, nắm bắt tình hình dư luận xã hội

- Thực hiện công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội các cấp; hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra các cấp; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Điều lệ Đảng và Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

4. Văn phòng Đảng ủy:

- Hướng dẫn đề cương văn kiện đại hội các cấp;
- Tổ chức thảo luận và tổng hợp ý kiến thảo luận và hoàn thiện văn kiện đại hội Đảng bộ Sở.

- Tham mưu thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; phân công ủy viên ban chấp hành Đảng bộ Sở và đồng chí chuyên viên Văn phòng Đảng ủy phụ trách chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của cấp ủy cơ sở; chú trọng chỉ đạo đối với những đơn vị thực hiện thí điểm chủ trương đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy; các đơn vị có vấn đề đoàn kết nội bộ, đảng bộ có khó khăn về nhân sự

- Hướng dẫn kinh phí đại hội các cấp

5. Các cấp ủy:

Quán triệt và xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội theo đúng yêu cầu, nội dung của các văn bản chỉ đạo của các cấp ủy cấp trên; lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội và tổ chức đại hội nghiêm túc, hiệu quả, thành công; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

Chỉ đạo thực hiện công tác chuẩn bị nhân sự trước đại hội, thực hiện công tác cán bộ theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về “Một số vấn đề

về bảo vệ chính trị nội bộ (BVCTNB) Đảng” và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 5/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định 58

IV. CÔNG TÁC SAU ĐẠI HỘI

- Trong 07 ngày làm việc kể từ ngày bế mạc đại hội, cấp ủy khóa mới báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp kết quả Đại hội.

- Trong 30 ngày làm việc kể từ ngày bế mạc đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội; xây dựng quy chế làm việc, phân công công tác cho các cấp ủy viên; hoàn chỉnh các văn kiện trình đại hội, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện nghị quyết đại hội và tiến hành kiện toàn ngay các chức danh lãnh đạo cơ quan.

- Cấp ủy các cấp phải đồng thời lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện tốt công tác tư tưởng trong Đảng; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân; phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025 (kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 80 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh...); lãnh đạo phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm lệch lạc, sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực.

Quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, nếu có vướng mắc cần báo cáo kịp thời với Ban Thường vụ Đảng ủy (thông qua Văn phòng Đảng ủy) để chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành Đảng bộ Sở,
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy,

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

 Nguyễn Văn Hiếu

PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 89 -KH/ĐU ngày 14 tháng 9 năm 2024
của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo)

1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Quyết định số 2260-QĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”,... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội (*chức vụ cao hơn*), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (*24 tháng*); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (*12 tháng*), do cấp ủy có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

(6) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Theo quyết định số 382-QĐ/ĐU ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy về Ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý

PHỤ LỤC 2 QUY TRÌNH CÔNG TÁC NHÂN SỰ CẤP ỦY

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 89 -KH/ĐU ngày 12 tháng 9 năm 2024
của Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo)

Quy trình công tác nhân sự là các bước thực hiện chuẩn bị nhân sự ứng cử cấp ủy trước khi bầu chính thức tại đại hội

Các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

Hội nghị Ban Chấp hành (hội nghị đảng viên đối với chi bộ mà cấp ủy chỉ có bí thư): căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới đã được cấp ủy cấp trên phê duyệt và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; ban chấp hành (hoặc đảng viên đối với hội nghị đảng viên) thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Căn cứ trên đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy cấp trên phê duyệt, hội nghị xác định số lượng cấp ủy tái cử, nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập, kết quả lấy từ trên xuống cho đủ số lượng cấp ủy tái cử đã xác định. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

Bước 1: Hội nghị ban chấp hành (hội nghị đảng viên đối với chi bộ mà cấp ủy không có đủ 3 người)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy cấp trên phê duyệt hội nghị xác định số lượng nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy sau khi trừ ra số lượng nhân sự tái cử cấp ủy và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch nhiệm kỳ mới hội nghị thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Thành phần:

- Đảng bộ, chi bộ cấp cơ sở: ban chấp hành (hoặc đồng chí bí thư, đồng chí phó bí thư nơi cấp ủy không có đủ 3 người), cấp trưởng các phòng, ban, khoa, tổ và tương đương; bí thư các chi bộ trực thuộc.

- Chi bộ cấp trực thuộc: toàn bộ người lao động trong phạm vi quản lý của chi bộ

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ (hội nghị đảng viên đối với chi bộ mà cấp ủy không có đủ 3 người)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng (đảng viên) thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư từ 10% đến 15% (*nếu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu

*** Lưu ý:**

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, bước 3 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.